

Số: 188/BC-UBND

Đồng Tháp, ngày 29 tháng 7 năm 2022

BÁO CÁO
Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2023;

Thực hiện Công văn số 5035/BKHĐT-TH ngày 22/07/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023;

UBND tỉnh Đồng Tháp báo cáo kế hoạch đầu tư công năm 2023 như sau:

A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2022.

1. Tình hình giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2022 theo từng nguồn vốn của từng dự án.

Thực hiện Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2022, UBND tỉnh Đồng Tháp đã thực hiện các quy trình để phân bổ chi tiết tất cả các nguồn vốn đầu tư công năm 2022, các sở ngành Tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đều triển khai nghiêm túc kế hoạch năm 2022.

Tổng kế hoạch vốn trong năm 2022 là **5.097,127 tỷ đồng**, và đã phân khai 100% kế hoạch.

Ngày 23/3/2022, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quyết định số 265/QĐ-UBND-HC điều chỉnh kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách Trung ương năm 2022, trong đó địa phương đã rà soát, điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt.

2. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công 7 tháng đầu năm, khả năng thực hiện 9 tháng và ước thực hiện cả năm 2022 theo từng nguồn vốn.

2.1. Tổng số kế hoạch vốn năm 2022 của Tỉnh (kể cả vốn năm 2021 kéo dài chuyển sang và 48,3 tỷ đồng vốn vay lại) là **5.752,835 tỷ đồng**.

- Kế hoạch vốn năm 2021 chuyển sang: 655,708 tỷ đồng.

- Kế hoạch vốn năm 2022: **5.097,127 tỷ đồng**, trong đó giao ngay từ đầu năm là 4.550.562 tỷ đồng; và đã phân khai 100% kế hoạch.

2.2. Kết quả giải ngân 7 tháng đầu năm, khả năng thực hiện 9 tháng và ước giải ngân cả năm 2022.

a) Giải ngân đến ngày 30/7/2022 là 1.794,455 tỷ đồng/5.752,835 tỷ đồng, **đạt 31,19%**, cao hơn 12,95% so với cùng kỳ (giải ngân đến ngày 30/7/2021, đạt 18,24%).

b) Tỉnh Đồng Tháp ước giải ngân đến ngày 30/9/2022 đạt 60% kế hoạch vốn được giao, và phần đầu cả năm đạt 93,95%, cao hơn 18,39% so với cùng kỳ (năm 2021, đạt 76,56%).

* Ghi chú:

Đối với phần vốn ODA dự kiến giải ngân không hết khoảng 184,219 tỷ đồng, UBND tỉnh Đồng Tháp sẽ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn ODA năm 2022 của tỉnh Đồng Tháp, để chuyển sang địa phương khác đang có nhu cầu giải ngân.

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Nội dung	KH năm 2022	Giá trị giải ngân đến ngày 30/7/2022		Ước giải ngân cả năm 2022	
			Tổng số	Tỷ lệ	Tổng số	Tỷ lệ
	TỔNG SỐ	5.752.835	1.794.455	31,19%	5.405.034	93,95%
A	Kế hoạch vốn năm 2022	5.097.127	1.625.291	31,89%	4.764.727	93,48%
A.1	Giao ngay từ đầu năm	4.550.562	1.534.632	33,72%	4.218.162	92,70%
I	Vốn ngân sách địa phương	3.375.262	1.229.647	36,43%	3.227.081	95,61%
1	Vốn ngân sách tập trung	1.036.485	349.942	33,76%	1.017.984	98,21%
	- Cấp Tỉnh quản lý	531.239	176.243	33,18%	531.239	100,00%
	- Cấp Huyện quản lý	505.246	173.699	34,38%	486.745	96,34%
2	Nguồn thu sử dụng đất	800.000	294.231	36,78%	670.320	83,79%
	- Tỉnh quản lý	100.000		0,00%		0,00%
	- Huyện quản lý	700.000	294.231	42,03%	670.320	95,76%
3	Vốn xổ số kiến thiết	1.500.000	585.145	39,01%	1.500.000	100,00%
4	Nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp địa phương	38.777	330	0,85%	38.777	100,00%
II	Vốn ngân sách Trung ương	1.175.300	304.984	25,95%	991.081	84,33%
1	Vốn trong nước	630.000	187.729	29,80%	630.000	100,00%
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	545.300	117.255	21,50%	361.081	66,22%
A.2	Giao bổ sung trong năm	546.565	90.659	16,59%	546.565	100,00%
1	Vốn số dự dự toán năm 2020	70.000	16.724	23,89%	70.000	100,00%
2	Vốn tăng thu XSKT năm 2020	476.565	73.935	15,51%	476.565	100,00%
B	Kế hoạch vốn năm 2021 chuyển sang	655.708	169.164	25,80%	640.308	97,65%
I	Vốn ngân sách Trung ương	655.708	169.164	25,80%	640.308	97,65%
1	Vốn trong nước	546.836	169.164	30,94%	531.436	97,18%
2	Vốn nước ngoài (vốn ODA)	108.871		0,00%	108.871	100,00%

2.3. Tình hình thực hiện thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản và thu hồi vốn ứng trước: không có.

3. Tình hình thực hiện và giải ngân 7 tháng đầu năm và ước thực hiện cả năm 2022 các dự án đã được kéo dài kế hoạch vốn năm 2021 sang năm 2022

Ngày 19/5/2022, Tỉnh được Trung ương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách trung ương (kể cả vốn ODA) năm

2021 chuyển sang năm 2022, với tổng vốn là 655,708 tỷ đồng (trong đó ngân sách trung ương là 546,836 tỷ đồng, vốn ODA là 108,871 tỷ đồng). Đến ngày 30/7/2021, giải ngân 169,164 tỷ đồng, đạt 25,8% kế hoạch; ước đến ngày 31/12/2022 giải ngân 640,308 tỷ đồng, đạt 97,65% kế hoạch.

4. Các giải pháp đã triển khai thực hiện để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2022

Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; các Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 1684/VPCP-KTTH ngày 17/3/2022 và Công điện số 307/CĐ-TTg ngày 08/4/2022;

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp yêu cầu Thủ trưởng các ngành, các địa phương xây dựng chỉ tiêu, nhiệm vụ để lập chương trình, kế hoạch cụ thể cho từng đơn vị và tổ chức thực hiện với quyết tâm cao ngay từ đầu năm 2022. Đồng thời, tập trung đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 và chuẩn bị thủ tục đầu tư giai đoạn 2023-2025, khẩn trương thực hiện giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình giao thông trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 tại các văn bản: số 02/UBND-ĐTĐXD ngày 05/01/2022; số 16/UBND-ĐTĐXD ngày 13/01/2022; số 67/UBND-ĐTĐXD ngày 28/02/2022; số 250/UBND-ĐTĐXD ngày 14/7/2022; số 267/VPUBND-ĐTĐXD ngày 21/3/2022, số 356/VPUBND-ĐTĐXD ngày 12/4/2022, số 716/VPUBND-ĐTĐXD ngày 11/7/2022...

UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 21/03/2022 làm việc với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố về công tác triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, thực hiện vốn đầu tư công năm 2022, để kịp thời cho chủ trương tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của các địa phương; đồng thời, chỉ đạo một số nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung thực hiện trong thời gian tới.

5. Tình hình huy động các nguồn vốn của các thành phần kinh tế khác phục vụ cho đầu tư

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong 6 tháng đầu năm 2022 đạt 10.239 tỷ đồng, tăng 30,52% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn của khu vực của dân cư và tư nhân ước đạt 8.172 tỷ triệu đồng, chiếm 79,81% tổng vốn đầu tư toàn xã hội và tăng 35,69% so với cùng kỳ năm trước; Vốn đầu tư thuộc ngân sách Nhà nước ước đạt 1.669 tỷ triệu đồng, chiếm 16,30% tổng vốn và tăng 13,15% so với cùng kỳ năm trước; Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt 23,663 tỷ đồng, giảm 7,19% so với cùng kỳ năm 2021.

6. Đánh giá kết quả đạt được và những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2022

UBND tỉnh Đồng Tháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt để đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công nói chung, vốn ODA nói riêng; coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2022. Trong quá trình điều hành thực hiện kế hoạch, tỉnh luôn bám sát, quán triệt thực hiện nghiêm túc, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn và đẩy nhanh tiến độ giải ngân đi đôi với bảo đảm chất lượng công trình và hiệu quả sử dụng vốn.

Bên cạnh những mặt đạt được, địa phương đang gặp khó khăn như sau:

- Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư chưa đạt yêu cầu đặt ra, do có tính đặc thù là giải ngân những tháng đầu năm thấp và tăng mạnh trong những tháng cuối năm vì cần thời gian để thi công, tích lũy khối lượng đủ để nghiệm thu, phụ thuộc vào tiến độ hợp đồng và tạm ứng.

- Công tác giải phóng mặt bằng là điểm nghẽn lớn nhất ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân của Tỉnh, như: sự chênh lệch giữa giá đất Nhà nước thu hồi với giá đất do nhà đầu tư đền bù, bao gồm cả diện tích theo cơ chế thỏa thuận, dẫn tới sự so sánh của người dân, khiếu nại, khiếu kiện...; (ii) Công tác quản lý đất đai còn lỏng lẻo, đất công bị người dân lấn chiếm, không xác định nguồn gốc đất đai của các thửa đất bị thu hồi; (iii) Quy trình thủ tục pháp lý của công tác thu hồi đất một số nơi chưa chặt chẽ, công khai minh bạch.

- Khâu tổ chức thực hiện của một số Chủ đầu tư còn thiếu sự quyết liệt, chưa sát sao, chưa chủ động trong việc kiểm tra, kiểm soát để thúc đẩy, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Sự khan hiếm cát san lấp và đất đắp đê làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai của dự án, do thiếu nguồn cung cấp, vướng kế hoạch sử dụng đất và thủ tục khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Biến động của giá nguyên, nhiên vật liệu đầu vào lớn, dẫn đến nhà thầu trúng thầu, ký hợp đồng trọn gói thi công cầm chừng, chờ chính sách điều chỉnh giá hợp đồng và giá vật liệu xây dựng, và các dự án đang chuẩn bị đấu thầu không thu hút được sự quan tâm của nhà thầu, dẫn đến việc chậm triển khai các dự án khởi công mới.

7. Đề xuất một số giải pháp, kiến nghị để tiếp tục triển khai có hiệu quả và thực hiện thành công kế hoạch kế hoạch đầu tư công trong những tháng cuối năm 2022.

7.1. Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ và có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Phân công cụ thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo việc giải ngân, thường xuyên kiểm tra tiến độ tại thực địa, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng dự án; Tổ chức giao ban định kỳ hằng tuần với các cơ quan chủ quản, chủ đầu tư về tình hình thực hiện các dự án, giải ngân kế hoạch đầu tư công. Không để tình trạng đầu tư công chậm trễ, kéo dài, kém hiệu quả trong khi nguồn lực hạn chế, dư luận bức xúc, quan tâm..

- Theo dõi, kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tiến độ thi công và thực hiện nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán ngay khi có khối lượng; rà soát, đề xuất điều chuyển kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn; Sớm hoàn thiện hồ sơ thanh toán các dự án thu hồi ứng trước trong năm 2022; giải ngân hết vốn kế hoạch được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân đến hết ngày 31/12/2022.

- Khẩn trương hoàn thành thủ tục đầu tư để đảm bảo các dự án khởi công mới đủ điều kiện bố trí kế hoạch năm 2023.

- Thực hiện lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, lựa chọn nhà thầu đủ năng lực và kinh nghiệm; Xử lý nghiêm các trường hợp nhà thầu vi phạm tiến độ, chất lượng hợp đồng/

7.2. Kiến nghị

(1) Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo về chia sẻ nhu cầu sử dụng cát sông của tỉnh Đồng Tháp cho các tuyến đường cao tốc giai đoạn 2023 - 2025. Theo đó, giao các tỉnh, thành phố có mỏ cát sông phải kịp thời khảo sát, đánh giá lại trữ lượng, chất lượng mỏ cát của địa phương để cùng chia sẻ nhu cầu sử dụng cho đoạn cao tốc Cần Thơ - Cà Mau. Đối với chủ đầu tư dự án cao tốc Cần Thơ - Cà Mau, giao các Bộ, ngành Trung ương nghiên cứu giải pháp sử dụng vật liệu san lấp khác (xỉ than, cát biển, ...) thay thế cát sông do khả năng cung ứng không đáp ứng nhu cầu sử dụng.

Nhu cầu sử dụng cát san lấp và cát xây dựng các công trình vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2023 - 2025 khoảng 31,49 triệu m³ (cát san lấp: 30,64 triệu m³; cát xây dựng: 0,85 triệu m³). Theo đó, khả năng cung ứng cát sông cho các dự án đầu tư công của tỉnh và các tuyến đường cao tốc qua địa bàn tỉnh chỉ đáp ứng khoảng 50% nhu cầu sử dụng. Còn lại 50% thiếu hụt sẽ phải sử dụng nguồn vật liệu từ địa phương khác sẽ tăng chi phí đầu tư của dự án. Riêng đối với đường cao tốc đoạn Cần Thơ - Cà Mau không có khả năng cung ứng theo nhu cầu sử dụng.

(2) Đối với phương án tài trợ dự kiến cho các dự án sử dụng khoản vay nước ngoài phát triển bền vững Đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu (khoản vay DPO), kính đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ

tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận cho phép tỷ lệ vay lại của tỉnh Đồng Tháp là **10%** (theo tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số 79/2021/NĐ-CP ngày 16/8/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài), vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ cấp phát là 90% cho dự án Hạ tầng giao thông đường bộ khu vực Nam sông Tiền, tỉnh Đồng Tháp; đồng thời quan tâm, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục Đề xuất dự án trên (theo Công văn số 234/UBND-ĐTĐXD ngày 29/06/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp).

(3) Về công tác thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn hằng năm.

Tại Khoản 3 Điều 46 (trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm vốn ngân sách nhà nước) Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công, quy định: *“3. Thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hằng năm giữa các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch.”*

Tuy nhiên, theo quy định tại Khoản 2 Điều 68 (thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm) Luật Đầu tư công năm 2019, nêu như sau: *“2. Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau....”*

Như vậy, việc dự án có nhu cầu bổ sung vốn hằng năm sau ngày 15/11 năm kế hoạch sẽ không thực hiện được (nhất là chi phí trả tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng). Từ đó, sẽ ảnh hưởng chung đến kết quả giải ngân của địa phương.

Do đó, để đảm bảo giải ngân vốn đạt kết quả cao nhất, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét, báo cáo Chính phủ điều chỉnh thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm từ *trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch thành trước ngày 15 tháng 01 năm sau.*

Lý do:

- Phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 68 (thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm) Luật Đầu tư công năm 2019 (đến ngày 31 tháng 01 năm sau).

- Phù hợp quy định tại Khoản 6 Điều 67 (điều chỉnh kế hoạch đầu tư công) Luật Đầu tư công năm 2019, thì địa phương được phép điều chỉnh kế hoạch vốn hằng năm.

- Nâng cao sự chủ động và trách nhiệm của địa phương trong công tác giải ngân kế hoạch vốn.

B. LẬP KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023.

1. Nguyên tắc chung về xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2023

Lập kế hoạch đầu tư công năm 2023 phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị

số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2023, và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 5035/BKHĐT-TH ngày 22/7/2022.

Theo đó, việc phân bổ vốn phải đảm bảo theo thứ tự ưu tiên sau:

- (1) Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có);
- (2) Bố trí đủ vốn để thu hồi vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
- (3) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022;
- (4) Bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023 theo thời gian bố trí vốn;
- (5) Bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.
- (6) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt;
- (7) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án nêu trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư, trường hợp chưa kịp hoàn thiện thủ tục đầu tư tại thời điểm lập kế hoạch thì trong báo cáo lập kế hoạch, các chủ đầu tư phải cam kết hoàn thiện quyết định đầu tư của các dự án trước khi giao chi tiết kế hoạch vốn năm 2023 (trước ngày 31/12/2022).

2. Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023:

Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 của tỉnh Đồng Tháp là **5.328,950 tỷ đồng** (chi tiết tại Biểu mẫu số I.b - gửi kèm theo).

Đơn vị tính: Triệu đồng.

TT	Nội dung	Dự kiến kế hoạch năm 2023	Ghi chú
	<u>TỔNG SỐ</u>	<u>5.328.950</u>	
I	Vốn cân đối ngân sách địa phương	3.561.000	
1	Vốn ngân sách tập trung	1.061.000	
	- Tỉnh quản lý	540.000	
	- Huyện quản lý	521.000	
2	Vốn xổ số kiến thiết	1.600.000	
3	Nguồn thu sử dụng đất	900.000	
	- Tỉnh quản lý	100.000	
	- Huyện quản lý	800.000	
II	Vốn ngân sách Trung ương	1.767.950	
1	Vốn trong nước	1.767.950	
	<i>Trong đó: Từ nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội</i>	351.950	<i>Năm 2022, tỉnh đã đăng ký vốn thực hiện là 73,55 tỷ đồng,</i>

Cụ thể như sau:

2.1. Vốn cân đối ngân sách địa phương của Tỉnh dự kiến 3.561,0 tỷ đồng (theo số liệu dự kiến bảo vệ dự toán với Bộ Tài chính), bao gồm:

a) Vốn ngân sách tập trung: 1.061,0 tỷ đồng.

Trong đó:

- Cấp huyện quản lý là 521,0 tỷ đồng.

- Cấp Tỉnh quản lý là 540,0 tỷ đồng, dự kiến phân bổ như sau:

+ Chuẩn bị đầu tư và thanh toán chi phí tất toán công trình hoàn thành: 20,0 tỷ đồng.

+ Vốn thực hiện dự án: 520,0 tỷ đồng.

b) Vốn đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 900 tỷ đồng. Trong đó cấp huyện quản lý là 800 tỷ đồng, và cấp Tỉnh quản lý là 100 tỷ đồng.

c) Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 1.600 tỷ đồng, gồm:

- Vốn chuẩn bị đầu tư và thanh toán chi phí tất toán công trình hoàn thành: 20,0 tỷ đồng.

- Vốn thực hiện dự án: 1.580,0 tỷ đồng, gồm:

2.2. Vốn ngân sách Trung ương dự kiến 1.767,950 tỷ đồng (trong đó ngân sách trung ương hỗ trợ là 1.416,0 tỷ đồng; và nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: 351,950 tỷ đồng⁽¹⁾).

* Dự kiến phân bổ như sau:

- Quốc phòng: 21 tỷ đồng (1,2%).

- Y tế, dân số và gia đình: 121,95 tỷ đồng (6,9%).

- Nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: 683 tỷ đồng (38,6%); trong đó vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 130 tỷ đồng.

- Giao thông: 796 tỷ đồng (45%).

⁽¹⁾ Dự kiến nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh là 425,5 tỷ đồng, trong đó đăng ký vốn năm 2022 là 73,55 tỷ đồng, năm 2023 là 351,950 tỷ đồng (Công văn số 227/UBND-ĐTĐD ngày 23/6/2022 và số 240/UBND-ĐTĐD ngày 04/7/2022 của Ủy ban nhân dân Tỉnh).

Cụ thể như sau:

- DA Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiên khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng B, huyện Lập Vò: 290 tỷ đồng (trong đó đăng ký vốn năm 2022 là 60 tỷ đồng, năm 2023 là 230 tỷ đồng).

- Dự án Đầu tư nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất Trung tâm Y tế huyện Lập Vò, Tân Hồng: 135,5 tỷ đồng (năm 2022 đã đề nghị 13,55 tỷ đồng, năm 2023 là 121,95 tỷ đồng).

- Khu công nghiệp và khu kinh tế: 117 tỷ đồng (6,6%).
- Công nghệ thông tin: 25 tỷ đồng (1,4%).
- Xã hội: 4 tỷ đồng (0,2%), thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.

(Chi tiết biểu mẫu gửi kèm theo)

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 và dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2023 của UBND tỉnh Đồng Tháp, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- CT. các PCT/ UBND Tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC;
- LĐVP;
- Lưu: VT+NC/ĐT.XD.nhthu.

Phạm Thiện Nghĩa